

Bản án số: 22/2025/HS-ST

Ngày 07-05-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Huyền Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hương và Ông Nguyễn Minh Huê

- Thư ký phiên tòa: Ông Lang Thanh Như - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 07/5/2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và điểm cầu thành phần: Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2025/QĐXXST-HS ngày 24/03/2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2025/QĐHXX-HSST, ngày 09/04/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Quang Văn H, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 26/09/2007, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối T, thị trấn K, huyện Q, Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: **Quang Văn D, sinh năm: 1975** và con bà Lô Thị V, sinh năm: 1977; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2025 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện của bị cáo: Bà Lô Thị V, sinh năm: 1977. Nơi cư trú: Khối T, thị trấn K, huyện Q, Nghệ An. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thái Q – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Vi Văn L. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 00 phút, ngày 07/01/2025, bị cáo Quang Văn H bắt xe ôm của một người không quen biết đến khu vực ngã ba, xóm T, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Sau đó bị cáo tiếp tục đi nhờ xe của một người không quen biết đến bản M, xã T huyện Q để tìm mua ma túy. Tại khu vực dân cư bản M, xã T bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Mông hỏi: “Có bán ma túy không” thì người này nói có. H đưa cho người này 01 gói Hê rô in được bọc bằng mảnh ni lông màu hồng. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo lấy ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo cất vào túi áo phía bên phải rồi đi bộ về. Khi bị cáo đi đến khu vực xóm T, xã C thì bị phát hiện bắt giữ và thu giữ 01 gói Hê rô in. **Quang Văn H khai nhận số viên ma túy Hê rô in đó là của bị cáo mua về sử dụng.**

Tại bản Kết luận giám định số:107/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 13/01/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An xác định: Mẫu viên chất bột màu trắng thu giữ của Quang Văn H gửi tới giám định là ma túy loại Hê rô in, có khối lượng 0,12g (Không phải mười hai) gam.

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-TD ngày 13 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đã truy tố Quang Văn H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự. Vận dụng Điều 119 của Luật tư pháp người chưa thành niên năm 2024 về nguyên tắc có lợi cho bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo: Quang Văn H, mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa không có ý kiến tranh luận với bản luận tội và đề xuất Hội đồng xét xử xem xét đến việc bị cáo là người chưa thành niên phạm tội; có ông nội là được tặng thưởng huân chương kháng chiến nên đề nghị xử phạt bị cáo từ 08 (Tám) tháng đến 10 (Mười) tháng tù miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau

cùng trước Hội đồng xét xử vào phòng nghị án bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quang Văn H đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vào khoảng 15 giờ, ngày 07/01/2025, tại Xóm Tam Tiến, xã Châu Thôn, huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An, Quang Văn H đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,12 gam Hê rô in nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được đã cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đối với bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật. Vì vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong đã truy tố bị cáo Quang Văn H theo tội danh và điều luật trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy việc cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định là cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra, bị cáo có ông nội là Quang Văn P tham gia kháng chiến được tặng huân chương kháng chiến hạng ba nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự là đúng với quy định của pháp luật. Mặc dù Luật tư pháp người chưa thành niên chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng cần phải áp dụng các quy định có lợi cho bị cáo (Điều 119) để giảm phần nào mức hình phạt cho bị cáo theo tinh thần của Luật là cần thiết.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử nhận thấy: Cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm giáo dục và răn đe bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 0,12 gam Hê rô in đã lấy đi giám định hết.
- 01 phong bì thư bên trong đựng mảnh vỏ bao ni lông màu hồng và vỏ phong bì biên phong vật chứng ban đầu không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho H. Cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ của người này nên không có căn cứ để xử lý.

[8] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa là phù hợp.

[9] Án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu tiền án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt: **Quang Văn H, 09 (Chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 07/1/2025.

[2] Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong đựng mảnh vỏ bao ni lông màu hồng và vỏ phong bì biên phong vật chứng ban đầu không có giá trị sử dụng.

Đặc điểm và tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 20.02.2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

[3] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH, bị cáo Quang Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 07/5/2025.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS H. Quế Phong;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người đại diện của bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND TT k;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS Quế Phong;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Huyền Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Huyền Anh